TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH TRÌ** **TP. HÀ NỘI** ---	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC ----------

Bản án số:110/2019/HSST
Ngày: 24 / 07 /2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ

VỚI THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ GỒM CÓ:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Kim Liên**

Hội thẩm nhân dân **:** **Ông Nguyễn Đức Thành**

Ông Đinh Quang Huấn

Thư ký ghi biên bản phiên toà : **Bà Đặng Thị Vân Kiều - Cán bộ Toà án.**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì:

Bà Đặng Thị Sơn Cầm - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2019, Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội. Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 121/2019/HSST ngày 10/7/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Tưởng Xuân L sinh năm: 1995

Nơi cư trú : Ngõ 11, Đội 2, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn Hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn Giáo: không; Con ông: Tưởng Xuân H , Con bà: Đào Thị V. Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Danh chỉ bản số 0291 ngày 27/5/2019 Công an huyện T lập. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/5/2019 đến ngày 29/5/2019 huỷ bỏ tạm giữ. Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau.

Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 24/5/2019, Tưởng Xuân L đi bộ từ nhà ở đội 2, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội đến khu vực ngõ 8, đường C, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội để tìm ma tuý về sử dụng. Tại đây, L gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi nilong ma tuý đá với giá 300.000đồng. Mua xong, L cất túi ma tuý vừa mua được vào túi quần phía trước bên trái L đang mặc và đi bộ để tìm nơi sử dụng.

Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý - Công an huyện T làm nhiệm vụ ở ngõ 8, đường C, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội phát hiện Tưởng Xuân L có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra, phát hiện túi quần phía trước bên trái của L đang mặc có 01 túi nilong bên trong chứa tinh thể màu trắng, tại chỗ L khai nhận túi nilong đó là ma tuý đá, Long mua về để sử dụng cho bản thân nên tổ công tác đã lập biên bản biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã trưng cầu giám định đối với 01 gói nilong chứa tinh thể màu trắng thu giữ của Tưởng Xuân L.

Tại bản kết luận giám định số 3281/KLGĐ- PC09 ngày 31/5/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma tuý loại Methaphetamine, khối lượng: 0,413 gam. Cơ quan giám định đã sử dụng hết 0,065gam để làm giám định, hoàn trả lại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T 0,348gam Methaphetamine.

Đối với người đàn ông đã bán ma tuý cho L, L khai không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này, Cơ quan điều tra đã rà soát nhưng không xác định được nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Quá trình điều tra Tưởng Xuân L đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của L phù hợp với các chứng cứ khác, tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập được.

Tại bản cáo trạng: số 118/ CT-VKS TT ngày 08/7/2019,Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố Tưởng Xuân L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà: Bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra Tưởng Xuân L thừa nhận nội dung Bản cáo trạng là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Bị cáo thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, thành khẩn ăn năn hối cải, hứa sẽ sửa chữa và đề nghị Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Tưởng Xuân L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điều 249 - Bộ luật hình sự năm 2015, như nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T.

Đề nghị Tòa xử phạt Tưởng Xuân L từ 14 (mười bốn) đến 20 (hai mươi) tháng tù giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị Tòa tịch thu tiêu hủy 01 túi nilong gói ma tuý loại Metaphetamine có khối lượng 0,348gam.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; Căn cứ kết quả thẩm tra chứng cứ và xét hỏi tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên toà. Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hồi 10 giờ 30 phút ngày 24/5/2019 tại khu vực ngõ 8, đường C, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội, khi Tưởng Xuân L đang tàng trữ trái phép 01 gói Methaphetamine có khối lượng 0,413 gam để sử dụng thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý- Công an huyện T bắt quả tang, thu giữ tang vật. Đối chiếu pháp luật Tưởng Xuân L đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" được quy định tại khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự năm 2015. Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có cơ sở pháp lý.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước. Do tính chất nghiêm trọng của vụ án, cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự

[3] Về tình tiết tăng nặng: Trong vụ án này không có

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự thể hiện có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Tuy nhiên khi lượng hình xem xét bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 - bộ luật hình sự năm 2015, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nhận thức được tác hại của ma tuý, nhưng coi thường pháp luật, xong không chịu tu dưỡng, do đó cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, để cải tạo giáo dục đối với bị cáo, tác dụng đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có việc làm thu nhập ổn định và áp dụng hình phạt tù, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 gói ma tuý loại Metaphetamine có khối lượng 0,348gam đã qua giám định. Xét thấy số ma tuý đã thu giữ là chất độc hại cấm lưu hành không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Tưởng Xuân L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"

Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 - Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Tưởng Xuân L 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ các ngày tạm giữ từ ngày 24/5/2019 đến ngày 29/5/2019.

Về vật chứng: căn cứ điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 gói Methaphetamine có khối lượng 0,348 gam (Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã thu giữ 0,413 gam. Sau khi giám định 0,065 gam đã trả lại cho Công an huyện T 0,348gam Methaphetamine), (tại biên bản bàn giao vật chứng ngày 8/ 7 /2019).

Án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Điều 20, 22, 26 Nghị Quyết số 326/ 2016/ UBTVQH14.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Về quyền thi hành án: Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định của Toà án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán Chủ toạ phiên toà

NGUYỄN THỊ KIM LIÊN